

KẾ HOẠCH
Phát động phong trào thi đua “Người dân Hậu Giang
nộp dịch vụ công trực tuyến” năm 2023

Nhằm hưởng ứng Ngày Chuyển số quốc gia ngày 10 tháng 10 và phát huy ý chí quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và người dân tham gia chuyển đổi số, tăng tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận và xử lý trực tuyến trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Người dân Hậu Giang nộp dịch vụ công trực tuyến” năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội chủ động, tích cực tham gia vào quá trình chuyển đổi số toàn dân, toàn diện nhằm cải thiện tỷ lệ nộp dịch vụ trực tuyến toàn trình hoặc một phần (nộp từ xa trên môi trường mạng).

b) Hình thành thói quen cho người dân trong thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức trực tuyến, đồng thời hướng dẫn, đào tạo kỹ năng số, tạo khí thế thi đua sôi nổi, thúc đẩy mỗi doanh nghiệp, hộ gia đình, người dân tham gia các hoạt động trên môi trường số.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được phát động sâu rộng, thu hút tập thể, cá nhân tham gia. Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số cho người dân trên địa bàn ấp, khu vực.

b) Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ nộp dịch vụ công trực tuyến của Tỉnh, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến và tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến từ xa.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, NỘI DUNG THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Các huyện, thị xã, thành phố.

b) Các xã, phường, thị trấn.

2. Thời gian thi đua

Thời gian thi đua bắt đầu từ ngày đầu tháng ban hành Kế hoạch này đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023.

3. Nội dung thi đua

Người dân Hậu Giang tham gia nộp dịch vụ công trực tuyến góp phần đẩy nhanh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Tiêu chí chung

a) Nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến (hồ sơ trực tuyến từ xa) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Tỉnh.

b) Đẩy nhanh tiến độ Cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của người dân phục vụ chuyển đổi số.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến cấp huyện và định danh điện tử mức độ 2

NỘI DUNG	ĐIỂM CHUẨN (100 điểm)	HƯỚNG DẪN CHẤM
Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến (Toàn trình và một phần) trên tổng số hồ sơ phát sinh	60	a = Tổng số hồ sơ TTHC nộp trực tuyến b = Tổng số hồ sơ phát sinh (trực tiếp, trực tuyến) của các DVCTT đã công bố (toàn trình và một phần). Tỷ lệ = a/b Điểm = + Tỷ lệ * 60 $\geq$ 90%: Điểm tối đa; + Tỷ lệ * 60 < 90%: Tỷ lệ * điểm tối đa. * Cơ sở chấm điểm:

NỘI DUNG	ĐIỂM CHUẨN (100 điểm)	HƯỚNG DẪN CHẤM
		- Căn cứ vào số liệu trên hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đối với hồ sơ nộp và xử lý hồ sơ trực tuyến toàn trình hoặc một phần của các đơn vị trên Cổng dịch vụ công. - Điểm DVCTT của huyện: Số liệu thực tế xuất từ báo cáo tại huyện + số liệu xử lý hồ sơ trực tuyến các xã (số bình quân các xã)/2.
Cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của người dân	40	a = Tổng số tài khoản định danh điện tử được cấp (đã kích hoạt) b = Tổng số người dân có căn cước công dân Tỷ lệ = a / b Điểm = + Tỷ lệ * 40 $\geq$ 80%: Điểm tối đa; + Tỷ lệ * 40 < 80%: Tỷ lệ * điểm tối đa * Cơ sở chấm điểm: Căn cứ vào số liệu xuất của Công an tỉnh cung cấp. (số liệu thống kê trong năm 2023)

b) Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến cấp xã và định danh điện tử mức độ 2

NỘI DUNG	ĐIỂM CHUẨN (100 điểm)	HƯỚNG DẪN CHẤM
Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến (Toàn trình và một phần) trên tổng số hồ sơ phát sinh	60	a = Tổng số hồ sơ TTHC nộp trực tuyến b = Tổng số hồ sơ phát sinh (trực tiếp, trực tuyến) của các DVCTT đã công bố (toàn trình và một phần) Tỷ lệ = a / b Điểm = + Tỷ lệ 100%: Điểm tối đa;

NỘI DUNG	ĐIỂM CHUẨN (100 điểm)	HƯỚNG DẪN CHẤM
		+ Tỷ lệ < 100%: Tỷ lệ * điểm tối đa + Tỷ lệ < 70%: không xét điểm thi đua. * Cơ sở chấm điểm: - Căn cứ vào số liệu trên hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đối với hồ sơ nộp và xử lý hồ sơ trực tuyến toàn trình hoặc một phần của các đơn vị trên Cổng dịch vụ công. - Đối với các đơn vị điểm bằng nhau thì xét trên yếu tố tài khoản phát sinh hồ sơ, đơn vị nào hồ sơ trực tuyến phát sinh nhiều nhưng trên một vài tài khoản (lặp đi, lặp lại) thì đơn vị đó xếp sau đơn vị bằng điểm. Ví dụ: Người dân nộp DVCTT mà tài khoản nộp là của người khác (có thể do cán bộ một cửa nộp thay), mà nộp rất nhiều thủ tục cùng loại hoặc khác loại thì đơn vị bị chấm điểm thấp hơn (do không phải phát sinh từ người dân nộp, không phải từ xa, mà ở đây là do cán bộ nộp thay lấy chỉ tiêu).
Cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của người dân	40	a = Tổng số tài khoản định danh điện tử được cấp (đã kích hoạt) b = Tổng số người dân có căn cước công dân Tỷ lệ = a / b Điểm = + Tỷ lệ * 40 $\geq$ 90%: Điểm tối đa; + Tỷ lệ * 40 < 90%: Tỷ lệ * điểm tối đa * Cơ sở chấm điểm: Căn cứ vào số liệu xuất của Công an tỉnh cung cấp. (số liệu thống kê trong năm 2023)

*** Lưu ý:** Mỗi huyện, thị xã, thành phố không quá 02 (hai) xã, phường, thị trấn được xét khen thưởng.

IV. KHEN THƯỞNG

1. Cách xếp hạng

Các đơn vị cấp huyện được xếp hạng Nhất, Nhì, Ba tính từ điểm cao đến thấp. Các đơn vị cấp xã được khen thưởng theo thứ tự thứ hạng từ điểm cao đến thấp.

2. Cơ cấu khen thưởng

a) Cấp huyện

Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang cho:

- 01 đơn vị hạng Nhất, kèm theo tiền thưởng 20.000.000 đồng.
- 01 đơn vị hạng Nhì, kèm theo tiền thưởng 15.000.000 đồng.
- 01 đơn vị hạng Ba, kèm theo tiền thưởng 10.000.000 đồng.

b) Cấp xã: Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang cho 07 tập thể tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua.

c) Xét chọn 16 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào thi đua (mỗi huyện, thị xã, thành phố xét chọn 02 cá nhân; riêng huyện Phụng Hiệp xét chọn 03 cá nhân và thành phố Ngã Bảy xét chọn 01 cá nhân).

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng (có danh sách kèm theo).
- b) Biên bản họp xét khen thưởng (có danh sách kèm theo).
- c) Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân.

4. Trên cơ sở đánh giá thực hiện phong trào thi đua, cộng điểm thi đua phát triển kinh tế - xã hội cho huyện, thị xã, thành phố, cụ thể:

- a) Hạng Nhất: 3 điểm.
- b) Hạng Nhì: 2 điểm.
- c) Hạng Ba: 1 điểm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan Thường trực) chịu trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện phong trào của đối với các đơn vị, cá nhân thi đua trên địa bàn tỉnh.

b) Căn cứ tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua các đơn vị, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo Kế hoạch.

d) Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả thực hiện phong trào thi đua.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua; lựa chọn, trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp kết quả tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử mức độ 2 theo Kế hoạch.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang cùng đoàn thể các cấp phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia Kế hoạch này.

5. Báo Hậu Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Hậu Giang đẩy mạnh công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng, bám sát cơ sở nhằm kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, các điển hình tiên tiến trong thực hiện phong trào thi đua.

6. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt Kế hoạch này và phát động thi đua tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; báo cáo tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. Kịp thời khen thưởng, đề nghị ngay sau khi tập thể, cá nhân có thành tích xứng đáng được biểu dương, khen thưởng.

Trên đây là Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Người dân Hậu Giang nộp dịch vụ công trực tuyến” năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND tỉnh Hậu Giang xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Ban TĐKT TW (Hà Nội, TP HCM);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các Ban xây dựng Đảng;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan Ngân hàng, doanh nghiệp;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCTH.KM

Đồng Văn Thanh